

Số: 348/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM HÀ NỘI

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 12 tháng 4 năm 2024.

Tham dự Đại hội có mặt 56 cổ đông tham dự họp với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là 2.604.320 cổ phần chiếm 100% tổng số cổ phần dự họp và chiếm 86,81% vốn điều lệ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số nội dung chủ yếu như sau:

A. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Tổng doanh thu, thu nhập : 1.001.162/700.000 triệu đồng, đạt 143%
- Lợi nhuận sau thuế : 2.034/2.000 triệu đồng, đạt 101,7%
- Nộp ngân sách nhà nước : 14.188 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân : 9.400.000 đồng/người/tháng
- Cổ tức năm 2023 : 4%

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Tổng doanh thu, thu nhập : 750.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 2.700 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 2.200 triệu đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức (dự kiến) : 4%. (Chưa bao gồm cổ tức 6%/VĐL/năm từ giá trị còn lại của các BĐS nhận được từ hợp đồng HTKD và giá trị lợi thế khai thác quyền sử dụng đất góp vốn vào Công ty CP PPBL VNF1, tương đương 1,8 tỷ đồng).
- Nộp NS, TNBQ : Theo quy định.

Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2024 để các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế nhưng vẫn đảm bảo lợi ích cho Công ty, nhà đầu tư và cổ đông là bảo toàn vốn và đảm bảo mức cổ tức dự kiến theo kế hoạch.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.



Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Đvt
1	Tài sản ngắn hạn	105.781.055.778	đồng
2	Tài sản dài hạn	103.807.453.507	đồng
3	Nợ phải trả	106.311.710.663	đồng
4	Vốn chủ sở hữu	103.276.798.622	đồng
5	Tổng doanh thu đã trừ nội bộ	1.001.162.421.273	đồng
6	Tổng chi phí đã trừ nội bộ	997.820.478.764	đồng
7	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023= (5)-(6)	3.341.942.509	đồng
8	Thuế TNDN phải nộp năm 2023	1.308.240.285	đồng
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023= (7)-(8)	2.033.702.224	đồng
10	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm trước chuyển sang năm nay	92.790.721	đồng
11	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm nay chuyển sang năm sau	6.191.500	đồng
12	Tổng lợi nhuận sau thuế để phân phối năm 2023 = (9)+(10)-(11)	2.120.301.445	đồng
	<i>Trong đó dự kiến trích lập:</i>		
	+ Quỹ đầu tư phát triển	602.256.228	đồng
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	212.030.145	đồng
	+ Chia cổ tức tỷ lệ 4% x VDL	1.200.000.000	đồng
	+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành Công ty (5% LNST)	106.015.072	đồng
13	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	53.732.116.354	đồng
14	Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ này (năm 2023) = (11)+(13)	53.738.307.854	đồng

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát:

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 5. Phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 6. Thông qua quyết toán kinh phí hoạt động, Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Quỹ thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2024:

6.1. Quyết toán Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

DVT: nghìn đồng

Stt	Chức vụ	Số lượng (người)	Số tiền thù lao/năm		Ghi chú
			Số kế hoạch	Số thực hiện	
1	Chủ tịch HĐQT	01	48.000	48.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	04	144.000	144.000	
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	36.000	36.000	
4	Thư ký HĐQT kiêm nhiệm	01	18.000	18.000	
5	Thành viên giúp việc HĐQT kiêm nhiệm	02	19.200	19.200	
	Cộng		265.200	265.200	

6.2. Quỹ thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

6.2.1. Căn cứ để xác định mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

- + Số lượng Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.
- + Định hướng, chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6.2.2. Đề xuất mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2024:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 theo mức đã thực hiện của năm 2023 như sau:

* Đối với thành viên HĐQT, bộ phận giúp việc HĐQT và thành viên BKS hoạt động kiêm nhiệm không chuyên trách được hưởng mức thù lao sau:

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên BKS không chuyên trách : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thư ký HĐQT hoạt động kiêm nhiệm : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên giúp việc HĐQT : 800.000 đ/ng/tháng

* Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách hoạt động thường xuyên tại công ty thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 7. Thông qua Phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế được hình thành từ bất động sản đầu tư của Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội:

Phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế được hình thành từ việc ghi nhận giá trị còn lại các bất động sản nhận bàn giao từ hợp đồng hợp tác kinh doanh và giá trị vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản vào Công ty CP PPBL VNF1 như sau:

Chia cổ tức hàng năm (6%/vốn điều lệ/năm) tương đương 1,8 tỷ đồng bắt đầu từ năm 2024, không phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Sau 05 năm, mức chia cổ tức này sẽ được xem xét điều chỉnh trên cơ sở nguồn thu thực tế phát sinh từ việc khai thác tài sản của Công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 8. Quyết định về việc phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký ban hành Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100% ; không tán thành là 0% và không có ý kiến khác là 0%.

Điều 9. Bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội nhất trí bầu và chuẩn y kết quả bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2020-2025).

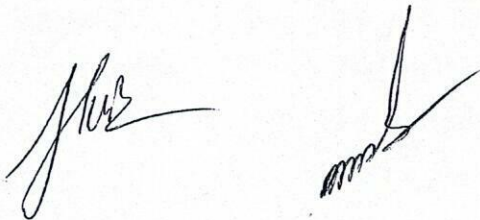
Stt	Ứng viên	Tín nhiệm		Kết quả
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Trịnh Ngọc Anh	2.579.920	99,06%	Trúng cử

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc cần thiết để triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty.

Điều 11. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký và được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội thông qua vào hồi 11h 00 ngày 12 tháng 4 năm 2024 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA- CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Phương Linh

Nguyễn Ngọc Tú

Phan Vũ Anh